

Số: /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-SYT ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Sở y tế về công tác truyền thông dân số. Ủy ban phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Đẩy mạnh truyền thông vận động chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển nhanh và bền vững thành phố, đất nước.

Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, huy động sự tham gia tích cực của các ban, ngành, đoàn thể và vận động các tầng lớp nhân dân để thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ và các mục tiêu về duy trì mức sinh thay thế, đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên, tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển thành phố, bền vững.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Các nội dung truyền thông chung

Tiếp tục tuyên truyền, vận động để quán triệt sâu sắc hơn Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (Nghị quyết 21-NQ/TW) đề nêu bật được quan điểm của Đảng về công tác dân số trong tình hình mới “*Dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân*”, đảm bảo thống nhất nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của toàn xã hội về chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) sang dân số và phát triển. Tuyên truyền các Nghị quyết, Chiến lược, Chỉ thị, Chương trình đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng

quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030; các Chương trình, Kế hoạch đã được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Đẩy mạnh các đợt truyền thông cao điểm về những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của thành phố, đất nước: chênh lệch mức sinh đáng kể giữa các vùng, đối tượng và nguy cơ không đạt được mục tiêu duy trì mức sinh thay thế trên phạm vi toàn quốc; tốc độ già hóa dân số nhanh và sớm trở thành quốc gia dân số già là thách thức lớn cho phát triển kinh tế và an sinh xã hội; tỉ số giới tính khi sinh vẫn luôn ở mức cao; chất lượng dân số và một số nội dung quan trọng khác sẽ tác động trực tiếp đến đời sống, xã hội và sự phát triển bền vững của thành phố.

2. Về 06 nội dung dân số và phát triển

2.1. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế

Thành phố Hải Phòng đạt mức sinh thay thế nhưng chưa ổn định, bên cạnh tăng cường tuyên truyền, vận động về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với cá nhân, gia đình và xã hội; tập trung vận động nam, nữ thanh niên kết hôn trước 30 tuổi và sinh đủ 2 con trước 35 tuổi.

Tiếp tục duy trì thực hiện truyền thông vận động mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng, cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS)

Truyền thông giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của MCBGTKS đối với sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước.

Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội; khẳng định giá trị bình đẳng giữa nam và nữ trong cơ hội phát triển và tham gia các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước của tổ dân phố. Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT)

Tuyên truyền vận động về cơ hội, thách thức và thích ứng với già hóa dân số, chăm sóc và nâng cao sức khỏe NCT nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của ban, ngành, đoàn thể và hưởng ứng của toàn xã

hội; đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc và nâng cao sức khỏe NCT bảo đảm thích ứng với già hóa dân số.

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho NCT; các nội dung rèn luyện thân thể, phòng các bệnh thường gặp ở NCT, giúp NCT tự phòng bệnh, tự chăm sóc nâng cao sức khỏe phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm NCT; NCT chủ động và tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ và được quản lý bệnh mạn tính, duy trì lối sống lành mạnh.

2.4. Nâng cao chất lượng dân số

Tuyên truyền về lợi ích và tầm quan trọng của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn cho nam/nữ thanh niên; thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế, vận động người dân tự nguyện tham gia.

Tuyên truyền về các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, thực trạng hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, hậu quả của việc mang thai ở người chưa thành niên.

Tập trung ưu tiên cung cấp kiến thức về sức khỏe sinh sản (SKSS), sức khỏe tình dục phù hợp với các nhóm đối tượng đặc thù (vị thành niên, thanh niên, người lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất...) góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

2.5. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền sâu rộng về quyền và nghĩa vụ của người di cư, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản và chăm sóc sức khỏe tại nơi cư trú mới. Phát huy tối đa các yếu tố tích cực của quá trình di cư, khuyến khích sự đóng góp của người di cư vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại cả nơi đi và nơi đến. Chú trọng các giải pháp chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số của một số hộ dân tạm trú, khu nhà trọ, thông qua việc cung cấp thông tin, dịch vụ dân số và sức khỏe sinh sản phù hợp...

2.6. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng: thúc đẩy các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Việc lồng ghép các yếu tố

dân số vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực hiện tại mà còn đảm bảo sự ổn định và thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông thường xuyên

- Xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động truyền thông năm 2026 và hướng dẫn tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

- Tăng cường cung cấp thông tin cho cấp ủy, chính quyền, các Ban ngành, đoàn thể những vấn đề dân số ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bền vững của thành phố và của địa phương, để từ đó có sự quan tâm đúng mức, tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các hoạt động.

- Tổ chức các đợt truyền thông cao điểm với các hoạt động: hội nghị chia sẻ kinh nghiệm giữa các cá nhân, tập thể điển hình, truyền thông lưu động, trực quan... nhân các sự kiện, ngày kỷ niệm về dân số.

- Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên cho các nhóm đối tượng đặc thù trên cơ sở phát huy lợi thế của từng ngành, đoàn thể.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan, bề nổi như: Tuyên truyền xe lưu động, kẻ vẽ pano, cắt treo băng rôn, khẩu hiệu; phát tin, bài trên hệ thống phát thanh, truyền thanh.

- Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại khu dân cư, điểm dân cư; đưa chính sách dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử. Làm mới, sửa chữa các panô, áp phích trên địa bàn theo tinh thần nội dung, các mục tiêu cụ thể của công tác dân số trong tình hình mới.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn trực tiếp kết hợp đáp ứng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD thường xuyên; thực hiện tư vấn và tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh; tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn; chăm sóc sức khỏe NCT... tại Trạm Y tế phường.

- Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn khi đến thăm hộ gia đình. Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong các cuộc họp giao ban hàng tháng.

- Kiểm tra, giám sát hỗ trợ các hoạt động truyền thông tại cơ sở và các đơn vị phối hợp.

2. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số

Truyền thông hưởng ứng Ngày Thalassaemia thế giới (8/5); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày Tránh thai Thế giới (26/9); Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10); Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10); Tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12).

3. Truyền thông tăng cường

3.1. Chiến dịch truyền thông tư vấn chuyên đề về chăm sóc SKSS/KHHGD và nâng cao chất lượng dân số

Thực hiện theo hướng dẫn chi tiết về triển khai Chiến dịch năm 2026 của Sở Y tế; đảm bảo truyền thông trước, trong và sau chiến dịch nhằm huy động các tầng lớp nhân dân tham gia vào chương trình nâng cao chất lượng dân số.

3.2. Truyền thông tại địa bàn đặc thù, đối tượng khó tiếp cận

Tăng cường truyền thông tại địa bàn đặc thù, mức sinh thấp, nơi tập trung người lao động nhập cư tại các khu nhà trọ; các nhóm khó tiếp cận khác thông qua hình thức tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua thư, tư vấn qua internet, tư vấn trực tiếp; qua hình thức vận động và cung cấp biện pháp tránh thai, dịch vụ KHHGD và nâng cao chất lượng dân số tại nơi cư trú và nơi lao động theo thời gian phù hợp với điều kiện sinh hoạt của từng nhóm đối tượng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường:

Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Đoàn thể, tổ dân phố của phường phối hợp tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số năm 2026 .

Tổ chức các hoạt động truyền thông số và truyền thông xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và kiến thức về dân số đến từng người dân, phù hợp với từng đối tượng.

Thường xuyên đưa tin về dân số và phát triển; xây dựng các phóng sự, chuyên trang, chuyên mục, tin bài về công tác dân số. Cung cấp thông tin cập nhật về dân số và phát triển, chính sách, pháp luật mới ban hành trên cổng thông tin điện tử của phường. Hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề và hướng dẫn của Bộ Y tế cho các phòng, ban ngành, Đoàn thể lồng ghép thông qua các hội thảo, hội nghị, cuộc họp...vào các đợt cao điểm nhân các ngày kỷ niệm, sự kiện trong năm.

Chỉ đạo Trạm Y tế tăng cường truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tại hộ gia đình, tại các điểm cung cấp dịch vụ; phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố trong tư vấn, vận động, truyền thông chuyên đổi hành vi đối với các nhóm đối tượng đích.

Kiểm tra giám sát hoạt động truyền thông các ban, ngành, đoàn thể. Đặc biệt quan tâm kiểm tra, giám sát số lượng và chất lượng các buổi truyền thông tư vấn tại cộng đồng. Định kỳ báo cáo kết quả về thành phố qua Sở Y tế.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch chi tiết hoạt động truyền thông dân số năm 2026, tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Hướng dẫn, khuyến khích các tổ dân phố hằng năm đưa nội dung về kiểm soát mật cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của tổ văn hoá.

Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên cho các nhóm đối tượng đặc thù trên cơ sở phát huy lợi thế của từng ngành, đoàn thể.

Tổ chức hội nghị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng.

3. Phòng Kinh tế - hạ tầng và Đô thị

Tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số số 113/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; các Nghị quyết, Chiến lược, Chỉ thị, Chương trình dân số đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4. Trung tâm Y tế Lê Chân

Xây dựng kế hoạch chi tiết các hoạt động truyền thông, hướng dẫn các Trạm Y tế triển khai đạt hiệu quả hoạt động truyền thông tại địa bàn phường .

Tổ chức hoặc phối hợp với trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, kiểm soát MCBGTKS, chăm sóc sức khỏe NCT, truyền thông cho vị thành niên, thanh niên, công nhân tại các công ty xí nghiệp đóng trên địa bàn, người lao động trong khu nhà trọ, nhà tạm. Cấp phát các tài liệu, sản phẩm truyền thông phù hợp; phối hợp thực hiện tuyên truyền trực quan như pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, xe lưu

động, phát thanh và các hình thức truyền thông cổ động khác theo điều kiện thực tế.

5. Trạm Y tế phường:

Xây dựng và phối hợp với Trung tâm Y tế Lê Chân, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số năm 2026.

Kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên các hoạt động truyền thông dân số tại địa bàn tổ dân phố. Tăng cường truyền thông, tư vấn trực tiếp kết hợp đáp ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình thường xuyên; thực hiện tư vấn và tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh; tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn; chăm sóc sức khỏe NCT...

Phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức một số hoạt động truyền thông trọng điểm trong năm tại các hội nghị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng: Mức sinh thay thế, cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản, già hóa dân số...

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông.

6. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công:

Tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030, truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con: mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi trên hệ thống loa phát thanh của phường.

7. Các trường học:

Trường THCS và PTTH phổ biến kiến thức về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục, các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống nhằm xóa bỏ nạn tảo hôn và kết hôn cận huyết thống, đồng thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai ngoài ý muốn và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé.

8. Cộng Tác viên Dân số, Tổ dân phố:

Tuyên truyền thông tin về sự cần thiết, lợi ích, ý nghĩa của việc thực hiện công tác dân số. Tuyên truyền mạnh mẽ về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với cá nhân, tập thể triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 49/2025/NQ-HĐND. Đưa nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương

ước, quy ước tổ dân phố văn hoá. Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn khi đến thăm hộ gia đình.

9. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội.

Khuyến khích thành lập các hội nhóm, câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và duy trì hoạt động tại các tổ dân phố. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho NCT; các nội dung rèn luyện thân thể, phòng các bệnh thường gặp ở NCT, giúp NCT tự phòng bệnh, tự chăm sóc nâng cao sức khỏe; NCT chủ động và tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ.

Phối hợp tuyên truyền phổ biến rộng rãi chính sách khuyến khích hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số đến các hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn phường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Lê Chân.

* Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- TTYT Lê Chân;
- Phòng văn hoá- xã hội;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, XHVV, NT Tuyết Nhung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh